TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 19 tháng* 01 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc HNGĐ thụ lý số 31/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Anh Trần Mạnh Th, sinh năm 1972

HKTT: Tổ 8, phường BĐ, Long Biên, Hà Nội

Hiện ở: số 2B, ngõ 27, HNT, BĐ, Long Biên, Hà Nội

Và: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 8, phường BĐ, Long Biên, Hà Nội

Hiện ở: số 30, ngõ 78, HNT, BĐ, Long Biên, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Anh Trần Mạnh Th, sinh năm 1972

HKTT: Tổ 8, phường BĐ, Long Biên, Hà Nội

Hiện ở: số 2B, ngõ 27, HNT, BĐ, Long Biên, Hà Nội

Và: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1976

HKTT: Tổ 8, phường BĐ, Long Biên, Hà Nội

Hiện ở: số 30, ngõ 78, HNT, BĐ, Long Biên, Hà Nội

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Phương Th, sinh ngày 21/9/2004 và Trần Phương Ng, sinh ngày 21/7/2010. Khi ly hôn chị H được trực tiếp nuôi cháu Ng, anh Th trực tiếp nuôi cháu Thảo. Không ai phải đóng góp phí tổn nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trần Mạnh Th mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh chị mỗi người đã nộp 150.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 6442, 6443 ngày 26/12/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Dũng